

Bản án số: 857/2021/HS-PT  
Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Hiếu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Văn và Ông Nguyễn Thanh Nhã.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Minh Chính - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Thuý Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 738/2021/TLPT-HS ngày 03/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số: 689/2021/QĐXXPT-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo Nông Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nông Văn K**, sinh năm 2000. Nơi ĐKKHKT: Thôn Nà Làng, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Căn (đã chết) và bà Nông Thị Lưu, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 27/4/2021. Hiện đang tạm giam trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Quang Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/9/2020, khi K đang ở phòng trọ số 46A, An Đào A, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội thì anh Nguyễn Đình Q là người cùng phòng trọ với K đi về. Sau đó, khi anh Q đang ngủ thì K có hỏi mượn điện thoại của anh Q, Q đồng ý cho mượn và đi ngủ tiếp. K dùng điện thoại liên lạc với em gái là Nông Thị T về việc sẽ về giúp đám cưới của T.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, lợi dụng lúc anh Q đang ngủ K đã lấy chìa khóa phụ xe máy của Q để trong ba lô trên gác xép phòng trọ rồi xuống nhà để xe khu trọ lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner BKS: 38D1-269.30 đi về Lạng Sơn. Trên đường đi đến huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn thì K có dừng xe để nghỉ ngơi và kiểm tra điện thoại thì thấy Q nhắn tin đòi lại tài sản. Sợ bị phát hiện, K đã tháo biển kiểm soát của xe vứt ở ven đường và cắt đứt dây điện đèn hậu xe máy rồi tiếp tục đi về Lạng Sơn. Đến trưa ngày 30/9/2020, K điều khiển xe máy của Q đến đoạn ngã 3, Đồng Tân, Hữu Lũng, Lạng Sơn rồi gửi lại xe ở một quán ven đường sau đó chụp ảnh lại gửi cho Q bảo Q đến nhận lại xe rồi bắt xe khách về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 211 ngày 29/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn bạc đen, BKS 38D1-269.30, đã qua sử dụng, có giá trị 29.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 141/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án Tòa án nhân dân quận huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn K 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đình Q là bị hại chỉ yêu cầu bị cáo Kiến phải bồi thường số tiền là: 4.190.000 đồng bao gồm chi phí sửa chữa xe là: 2.690.000 đồng và tiền Biển kiểm soát xe là 1.500.000 đồng. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 01/10/2021, bị cáo Nông Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung xin giảm nhẹ hình phạt như trong đơn kháng cáo; bị cáo nêu lý do: mình là lao động chính, phải đi lao động kiếm tiền giúp đỡ mẹ, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi trộm cắp của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động để mẹ bồi thường xong số tiền cho anh Q.

Người bào chữa cho bị cáo Ông Lê Quang Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến bào chữa: đồng ý về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì mức án đã tuyên có phần nặng, bị cáo còn trẻ, nhận thức hạn chế, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình và đã tác động để mẹ bị cáo bồi thường khắc phục tiền cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; Áp dụng điểm b

khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Nông Văn K bằng thời hạn tạm giam về tội Trộm cắp tài sản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nông Văn K có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm quy kết. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ, ngày 29/9/2020, tại phòng trọ số 46A, An Đào A, Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội, lợi dụng lúc anh Nguyễn Đình Q đang ngủ thì bị cáo Nông Văn K đã lấy chìa khóa phụ xe máy của Q để trong ba lô trên gác xép phòng trọ rồi xuống nhà để xe khu trọ lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner BKS: 38D1-269.30 đi về Lạng Sơn. Bản án sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo là người dân tộc Nùng, bố đã chết, gia đình còn mẹ đang chăm sóc bà nội 70 tuổi, ông nội bị cáo là liệt sỹ, thuộc hộ gia đình cận nghèo, bị cáo đang ở Hà Nội lao động để kiếm thêm thu nhập cho gia đình. Biết em gái sắp cưới chồng, bị cáo bột phát thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của anh Q ở cùng phòng trọ. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã có ý thức tác động để mẹ bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự. Đây là những tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn K, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn K 7 (bảy) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/4/2021.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQ THAHS TP Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- TAND huyện Gia Lâm;
- Trại TG số 2 – CATPHN;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- CQTHADS huyện Gia Lâm;
- UBND thôn Nà Làng, TT Bình Gia, H.Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu Hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Hiếu**